

TỜ TRÌNH

(Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhựa Sài Gòn;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 của Công ty Cổ phần Nhựa Sài Gòn.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Phía Nam (AASCS) và đã công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty (Website: www.saigonplastic.com.vn), bao gồm:

1. Báo cáo kiểm toán độc lập.
2. Bảng cân đối kế toán.
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018.
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Báo cáo tài chính
1.	Tổng tài sản	đồng	153.219.844.978
2.	Tổng doanh thu	đồng	58.158.345.794
3.	Lợi nhuận trước thuế	đồng	3.576.757.007
4.	Lợi nhuận sau thuế	đồng	2.802.871.282

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 của Công ty Cổ phần Nhựa Sài Gòn.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu HĐQT.



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 06 năm 2019

TỜ TRÌNH

(V/v phân phối lợi nhuận năm 2018, tạm ứng cổ tức năm 2019)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Nhựa Sài Gòn;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán; Báo cáo tài chính Quý I năm 2019 đã được Ban Kiểm soát của Công ty kiểm tra.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết về việc phân phối lợi nhuận năm 2018 và tạm ứng cổ tức đợt một năm 2019 như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2018:

Dựa trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2018 bằng tiền mặt như sau:

STT	Diễn giải	ĐVT	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2018	đồng	3.576.757.007
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2018	đồng	773.885.725
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	đồng	2.802.871.282
4	Lợi nhuận của năm 2017 chuyển sang năm 2018	đồng	1.000.132.469
5	Chi thù lao HĐQT và BKS năm 2018	đồng	700.000.000
6	Lợi nhuận còn lại năm 2018	đồng	3.103.003.751
7	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2018	đồng	943.201.751
8	Lợi nhuận còn để chia cổ tức (2,5%/vốn điều lệ)	đồng	2.159.802.000
9	Đã tạm ứng cổ tức năm 2018	đồng	0
10	Cổ tức còn lại phải thanh toán (2,5%)	đồng	2.159.802.000

2. Ủy quyền thanh toán cổ tức năm 2018 và tạm ứng cổ tức đợt một năm 2019:

2.1. Thanh toán cổ tức năm 2018:

Tổng số cổ tức của năm 2018 phải thanh toán cho cổ đông là 2,5%/Vốn điều lệ, tương ứng số tiền: 2.159.802.000 đồng.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định.

2.2. Tạm ứng cổ tức đợt một (01) năm 2019:

Căn cứ vào Báo cáo tài chính của đơn vị, Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát, dự kiến mức tạm ứng cổ tức đợt một (01) năm 2019 là 2% tương ứng số tiền 1.727.841.600 đồng.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc tạm ứng cổ tức đợt một (01) năm 2019.

Trên đây là phương án phân chia lợi nhuận năm 2018, trích lập các quỹ và tạm ứng cổ tức đợt một (01) năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Quốc Vinh

TỜ TRÌNH

(Về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Nhựa Sài Gòn.

Nhằm tạo điều kiện cho Hội đồng Quản trị trong công tác giám sát điều hành, kiểm tra kết quả kinh doanh được minh bạch công khai và đảm bảo quyền lợi của Cổ đông trong năm tài chính 2019.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông danh sách hai (02) đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019 như sau:

1. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Phía Nam (AASCS).
2. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Nam Việt (AASCN).

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn một (01) trong hai (02) đơn vị kiểm toán trên cho năm tài chính 2019.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH

Vũ Quốc Vinh

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 06 năm 2019

TỜ TRÌNH

(V/v Chi phí thù lao HĐQT - BKS năm 2018 và
Dự kiến chi phí thù lao, hoạt động của HĐQT - BKS năm 2019)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Nhựa Sài Gòn

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội về thù lao và các chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018 và chi phí thù lao, hoạt động của năm 2019 như sau:

I. Thù lao của HĐQT và BKS năm 2018

Báo cáo cụ thể chi phí thù lao trong năm 2018 như sau:

Stt	Chi tiết cụ thể	ĐVT	ĐHĐCĐ thông qua năm 2018	Thực chi 2018
1.	Thù lao Hội đồng quản trị:	Đồng	350.000.000	341.396.708
2.	Thù lao Ban Kiểm soát:	Đồng	120.000.000	120.000.000
3.	Chi hoạt động HĐQT:	Đồng	130.000.000	132.266.094
4.	Chi khác:	Đồng	100.000.000	106.337.198
Tổng cộng:			700.000.000	700.000.000

II. Dự kiến thù lao của HĐQT và BKS năm 2019 là: 700.000.000 đồng

Trong đó:

1.	Thù lao Hội đồng quản trị:	350.000.000	Đồng
2.	Thù lao Ban Kiểm soát:	120.000.000	Đồng
3.	Chi hoạt động HĐQT:	130.000.000	Đồng
4.	Chi khác:	100.000.000	Đồng

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGĐ;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
NHỰA
SÀI GÒN
Vũ Quốc Vinh

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán)

Kính gửi: **Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Nhựa Sài Gòn**

Căn cứ:

Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014; Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006; Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi bổ sung một số điều Luật chứng khoán;

Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật chứng khoán; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhựa Sài Gòn.

Nhằm đáp ứng nhu cầu bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh, cơ cấu lại nguồn vốn để giảm chi phí tài chính từ nợ vay ngân hàng và gia tăng năng lực tài chính của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ với nội dung như sau:

A. Sự cần thiết của đợt phát hành:

Trong hai năm 2017 và 2018, nguồn vốn lưu động của Công ty hầu hết được tài trợ bằng nợ vay ngắn hạn ngân hàng (vay tín chấp). Do hoạt động kinh doanh chính của Công ty trong hai năm vừa qua gặp nhiều khó khăn nên chậm thanh toán các khoản nợ đến hạn, ngân hàng đã phân loại và chuyển nhóm nợ của Công ty khiến cho việc tiếp cận nguồn vốn ngắn hạn của Công ty bị hạn chế, gây thiếu hụt trầm trọng nguồn vốn lưu động.

Để duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, việc phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty trong giai đoạn hiện nay là vô cùng cấp thiết để bổ sung nguồn vốn lưu động, đồng thời Công ty sẽ từng bước làm việc với ngân hàng để thanh toán các khoản nợ gốc vay đến hạn và bổ sung thêm nguồn vốn vay mới phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Như vậy, toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phần lần này dự kiến đạt **28.797.360.000 đồng** được Công ty sử dụng như sau:

Stt	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Bổ sung vốn lưu động	8.797.360.000
2	Trả nợ vay ngắn và dài hạn	20.000.000.000
	Tổng cộng	28.797.360.000

B. Phương án phát hành:

- | | |
|---|-----------------------------------|
| 1. Tổ chức phát hành: | Công ty Cổ phần Nhựa Sài Gòn |
| 2. Mã chứng khoán: | NSG |
| 3. Loại cổ phiếu: | Cổ phiếu phổ thông |
| 4. Mệnh giá: | 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu |
| 5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: | 8.639.208 cổ phiếu |
| 6. Số lượng cổ phiếu chào bán: | 2.879.736 cổ phiếu |
| 7. Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá: | 28.797.360.000 đồng. |
| 8. Giá chào bán dự kiến: | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| 9. Cơ sở xác định giá chào bán: | |

Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu được xác định dựa trên cơ sở giá thị trường bình quân trong 6 tháng cuối năm 2018 và giá trị sổ sách của cổ phiếu NSG tại thời điểm 31/12/2018. Cụ thể như sau:

▪ **Giá thị trường bình quân trong 6 tháng cuối năm 2018:**

Căn cứ giá tham chiếu của cổ phiếu NSG được giao dịch trên sàn UPCoM từ ngày 02/07/2018 đến ngày 28/12/2018, giá tham chiếu bình quân được xác định là 12.205 đồng/cổ phiếu.

▪ **Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2018:**

Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018, giá trị sổ sách mỗi cổ phần của Công ty được xác định là 10.918 đồng/cổ phiếu.

Trên cơ sở giá thị trường bình quân trong 6 tháng cuối năm 2018 và giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2018 nêu trên, để đảm bảo thành công của đợt chào bán, Hội đồng quản trị thống nhất đề xuất mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là **10.000 đồng/cổ phần**.

10. **Đối tượng chào bán:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.

11. **Phương thức chào bán:** Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.

12. **Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu:** Tỷ lệ 3:1

Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 03 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm.

Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ giao cho Hội đồng quản trị quyết định phân phối cho các đối tượng khác với mức giá không thấp hơn giá phát hành cho cổ đông hiện hữu.

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 203 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu phát hành tính theo tỷ lệ thực hiện quyền 3:1 là 67,667. Như vậy, cổ đông A sẽ được mua thêm 67 cổ phiếu mới, số lẻ 0,667 cổ phiếu sẽ giao cho Hội đồng quản trị quyết định phân phối cho các đối tượng khác với mức giá không thấp hơn giá phát hành cho cổ đông hiện hữu.

Người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành của mình cho người khác theo giá thỏa thuận của hai bên. Quyền mua chỉ được chuyển nhượng một lần (người nhận chuyển nhượng cổ phần không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ ba).

13. **Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành:**

Trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu này sẽ xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu - EPS.
- Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu.
- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

❖ Về pha loãng EPS và giá trị sổ sách:

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận và vốn chủ sở hữu của Công ty sẽ có ảnh hưởng đến chỉ số EPS cũng như giá trị sổ sách của Công ty, cụ thể như sau:

i. **Thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu - EPS**

+ Công thức tính:	EPS (cơ bản) =	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế NDN}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$
+ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	(1)	8.639.208
+ Số lượng cổ phiếu chào bán đợt này:	(2)	2.879.736
+ Số lượng cổ phiếu sau khi chào bán	(3)	11.518.944
+ SLCP lưu hành bình quân sau khi chào bán:	(4) = [(1)+(3)]/2	10 079.076
+ Lợi nhuận sau thuế năm 2018:	(5)	2.802.871.282
+ EPS trước khi chào bán:	(6)=(5)/(1)	324 đồng/CP

+ EPS sau khi chào bán:	$(7)=(5)/(4)$	278 đồng/CP
-------------------------	---------------	-------------

ii. Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu:

+ Công thức tính:
$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

+ Tại ngày 31/12/2018, giá trị sổ sách theo BCTC đã kiểm toán của Công ty là 10.918 đồng/cổ phiếu. Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt phát hành (tối đa là 33%, với giả định không mua cổ phiếu quỹ) thì giá trị sổ sách của Công ty sẽ giảm.

❖ Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm).

14. Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết:

a. Số cổ phiếu lẻ, chưa phân phối hết, gồm các trường hợp sau đây:

- Số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn;
- Số cổ phiếu cổ đông hiện hữu từ chối mua và không được đăng ký mua hết.

b. Phương thức xử lý: Đối với số cổ phiếu phát sinh theo Mục a phần này, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn nhà đầu tư, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phiếu được phân bổ cho từng nhà đầu tư với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu trên cơ sở các tiêu chí như sau:

- Là tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có tiềm lực về tài chính. Việc phân phối số cổ phiếu chưa phân phối hết cho các tổ chức, cá nhân đảm bảo không thuộc trường hợp một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan được phân phối cổ phiếu dẫn đến tỷ lệ sở hữu vượt mức quy định tại Khoản 11, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật chứng khoán hoặc chào bán cho các đối tượng này từ 10% vốn điều lệ của Công ty trong đợt chào bán lần này.

- Có tỷ lệ sở hữu cổ phần của Nhà đầu tư nước ngoài của Công ty phù hợp với quy định Pháp luật.

15. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần:

Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông, không bị hạn chế chuyển nhượng.

Trường hợp Công ty thực hiện phân phối số cổ phiếu lẻ, chưa chào bán hết theo Khoản 14 nêu trên cho các nhà đầu tư có nhu cầu thì số cổ phiếu chào bán nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

65
3 T
H A
J A
G C
H C

16. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán là 28.797.360.000 đồng được Công ty sử dụng như sau:

DVT: đồng

Stt	Khoản mục	Giá trị
1	Bổ sung vốn lưu động	8.797.360.000
2	Trả nợ vay ngắn và dài hạn	20.000.000.000
	Tổng cộng	28.797.360.000

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lập kế hoạch chi tiết cho phương án sử dụng vốn nêu trên, chịu trách nhiệm cân đối và điều tiết nguồn vốn huy động từ đợt chào bán này để bổ sung vốn tùy theo nhu cầu thực tế của Công ty.

17. Phương án xử lý trong trường hợp đợt chào bán không thu đủ số tiền tối thiểu như dự kiến:

Để giảm chi phí tài chính từ khoản nợ vay ngắn và dài hạn tại Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank), số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán cổ phần lần này là 20.000.000.000 đồng.

Trong trường hợp Công ty không thu đủ số tiền tối thiểu như dự kiến, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm điều tiết cân đối nguồn vốn của Công ty để giảm dần nợ vay ngân hàng qua từng năm.

18. Thời điểm chào bán: Dự kiến trong năm 2019, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ phát hành.

19. Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phần:

Toàn bộ số lượng cổ phần chào bán theo phương án đã nêu sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc đợt chào bán.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu phù hợp với quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty, bao gồm:
 - Lựa chọn thời điểm phát hành cụ thể và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành, xin phép phát hành và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông.
 - Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị được quyền điều chỉnh, sửa đổi các nội dung phương án phát hành này khi có ý kiến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền



đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty (nếu có).

- Quyết định xử lý đối với cổ phiếu lẻ, chưa phân phối hết.
- Cân đối nguồn vốn huy động từ đợt chào bán này để bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh tùy theo nhu cầu vốn thực tế của Công ty.
- Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc chào bán cổ phiếu.
- Hoàn tất các thủ tục theo quy định để tăng vốn điều lệ của Công ty; thực hiện việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi thực hiện chào bán cổ phiếu; thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ với Sở Kế hoạch và Đầu tư; thực hiện các công việc cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại SGDCK Hà Nội đối với số cổ phần phát hành thêm.
- Tất cả các vấn đề khác liên quan.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS “để báo cáo”;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vũ Quốc Vinh